

Số: 33 /2011/QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày 20 tháng 12 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Chi cục Thuỷ lợi và Phòng, chống lụt bão
trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 61/2008/TTLT-BNN-BNV ngày 15/5/2008 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn và Bộ Nội vụ về việc Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện và nhiệm vụ quản lý nhà nước của UBND cấp xã về nông nghiệp và phát triển nông thôn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (tại Tờ trình số 850/TTr-SNN ngày 04/10/2011) và Giám đốc Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Thuỷ lợi và Phòng, chống lụt bão Quảng Trị.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan và Chi cục trưởng Chi cục Thuỷ lợi và Phòng, chống lụt bão Quảng Trị chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.,

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Các PVP UBND tỉnh;
- TT Công báo tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Sở Nội vụ (2b);
- Lưu: VP, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Chi cục Thủy lợi và Phòng, chống lụt bão trực thuộc Sở Nông nghiệp
và Phát triển nông thôn Quảng Trị**

(Ban hành kèm theo quyết định số 33 /2011/QĐ - UBND
ngày 20 /12/2011 của UBND tỉnh).

Điều 1. Vị trí chức năng.

- Chi cục Thủy lợi và Phòng, chống lụt bão là cơ quan trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (NN và PTNT); giúp Giám đốc Sở NN và PTNT (sau đây gọi là Giám đốc Sở) tham mưu cho UBND tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về Thủy lợi và Phòng, chống lụt, bão trên địa bàn tỉnh.
- Chi cục Thủy lợi và Phòng, chống lụt có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật; trụ sở đặt tại thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.
- Chi cục Thủy lợi và Phòng, chống lụt bão chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Sở NN và PTNT; đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Tổng cục Thủy lợi thuộc Bộ NN và PTNT.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn.

- Tham mưu, giúp Giám đốc Sở trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy trình, quy phạm, định mức kinh tế - kỹ thuật về chuyên ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý.
 - Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy trình, quy phạm, định mức kinh tế - kỹ thuật về chuyên ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý đã được phê duyệt. Thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về chuyên ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý.
 - Trình Giám đốc Sở ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản cá biệt về chuyên ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý.
 - Trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, điều chỉnh quy hoạch thủy lợi, đê điều, quy hoạch hệ thống cảnh báo lụt, bão và thiên tai phục vụ mục tiêu triển nông nghiệp và các mục tiêu khác, gắn với phòng chống tác hại do úng, ngập, hạn hán, xâm nhập mặn, nước biển dâng và tác động của biến đổi khí hậu;
- Tổ chức chỉ đạo công tác điều tra, thống kê và quản lý cơ sở dữ liệu về lĩnh vực Thủy lợi, Đê điều và Phòng, chống lụt bão theo quy định.

5. Về Thủy lợi:

- a) Chỉ đạo xây dựng và chủ trì tổ chức thẩm định, trình Giám đốc Sở hoặc cấp có thẩm quyền quy trình điều tiết nước, quy trình vận hành các công trình thủy lợi, hồ chứa, đáp ứng với yêu cầu tưới tiêu và phòng, chống lụt bão, phân cấp quản lý khai thác công trình thủy lợi thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở NN và PTNT. Tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy trình trên sau khi được phê duyệt;
- b) Tổng hợp diễn biến nguồn nước và tình hình vận hành các hệ thống công trình thủy lợi. Chỉ đạo các địa phương, các đơn vị liên quan trong việc xây dựng kế hoạch quản lý khai thác, sử dụng và bảo vệ hệ thống công trình thủy lợi;
- c) Chủ trì xây dựng, trình Giám đốc Sở các biện pháp huy động các nguồn lực, vật tư, phương tiện để phòng, chống khắc phục hậu quả hạn hán, úng ngập, xâm nhập mặn; các biện pháp vận hành đảm bảo an toàn công trình thủy lợi; đề xuất các biện pháp xử lý sự cố công trình thủy lợi; các giải pháp quản lý, khai thác hiệu quả hệ thống công trình thủy lợi;
- d) Đề xuất kế hoạch dài hạn, năm năm, hàng năm về đầu tư, sửa chữa, nâng cấp công trình, hệ thống công trình thủy lợi thuộc phạm vi quản lý;
- e) Thẩm định, trình Sở và các cơ quan có thẩm quyền cấp, thu hồi, gia hạn giấy phép cho các hoạt động phải có phép trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi, xả nước thải vào hệ thống công trình thủy lợi theo quy định của pháp luật;
- f) Chỉ đạo, hướng dẫn, tổng kết việc xây dựng và thực hiện mô hình quản lý, khai thác các công trình thủy lợi theo quy định hiện hành.

6. Giúp Giám đốc Sở chỉ đạo về xây dựng, quản lý khai thác, sử dụng và bảo vệ các công trình nước sạch nông thôn. Phối hợp thẩm định, điều chỉnh, bổ sung, lập báo cáo kinh tế kỹ thuật các dự án đầu tư xây dựng, nâng cấp, sửa chữa công trình cấp nước sạch nông thôn theo phân công của Giám đốc Sở.

7. Về công tác đê điều:

- a) Xây dựng, đề xuất kế hoạch, giải pháp phòng, chống sạt lở bờ sông, bờ biển thuộc phạm vi quản lý;
- b) Chỉ đạo công tác hộ đê, xử lý kỹ thuật các sự cố đê điều. Phối hợp với các ngành, địa phương liên quan kịp thời đề xuất phương án phòng, tránh, xử lý, khắc phục hậu quả các sự cố đê điều. Đề xuất các giải pháp huy động các nguồn lực để cứu hộ và bảo vệ đê điều, an toàn cho dân cư khi sạt lở bờ sông;
- c) Tham mưu cho Giám đốc Sở đối với các hoạt động có cấp phép có liên quan đến đê điều theo quy định;
- d) Trình Giám đốc Sở để chỉ đạo và hướng dẫn các địa phương tổ chức lực lượng quản lý đê nhân dân.

8. Về công tác phòng, chống lụt, bão:

a) Thực hiện nhiệm vụ Văn phòng thường trực của Ban chỉ huy phòng, chống lụt, bão và tìm kiếm cứu nạn tỉnh.

b) Tổ chức theo dõi, cập nhật thông tin về mưa, bão, lũ, lụt, lốc, động đất, sóng thần, sạt lở bờ sông, bờ biển trên địa bàn tỉnh; phối hợp với các ngành, các địa phương đề xuất Giám đốc Sở trinh UBND tỉnh, Ban chỉ huy Phòng, chống lụt, bão và tìm kiếm cứu nạn tỉnh phương án xử lý sự cố các công trình thuỷ lợi và xử lý tình huống, khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra;

c) Tham mưu cho Giám đốc Sở và Ban chỉ huy Phòng, chống lụt, bão và tìm kiếm cứu nạn tỉnh tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra thực hiện các quy định cụ thể về tình huống khẩn cấp trong phòng, chống lụt, bão, di dân an toàn, đảm bảo sản xuất và đời sống nhân dân, khắc phục hậu quả ngập lụt, trợ cấp cho nhân dân; biện pháp phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai; huy động lực lượng, vật tư, phương tiện để hộ đê, đập;

d) Tham mưu cho Ban chỉ huy Phòng, chống lụt, bão và tìm kiếm cứu nạn tỉnh đề nghị Ban chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương, Ủy ban Quốc gia về tìm kiếm cứu nạn và các Bộ, Ngành, địa phương liên quan tổ chức cứu hộ, cứu nạn cho nhân dân trên địa bàn tỉnh;

d) Chỉ đạo việc quản lý, sử dụng vật tư dự trữ phòng, chống lụt, bão.

9. Thực hiện quản lý đầu tư và xây dựng công trình xây dựng (nâng cấp, sửa chữa các công trình thủy lợi, tu bổ và làm mới về đê điề, công trình phòng chống lụt, bão) khi được chủ đầu tư giao; thực hiện chức năng chủ đầu tư xây dựng công trình xây dựng khi được cấp có thẩm quyền giao.

10. Tổ chức thẩm định các dự án nâng cấp, sửa chữa kênh mương nội đồng; là thành viên hội đồng bàn giao cơ sở các công trình thủy lợi, đê điề, nước sạch nông thôn trên địa bàn tỉnh. Tham gia thẩm định các dự án xây dựng mới, sửa chữa, nâng cấp các công trình thủy lợi, đê điề, phòng chống lụt bão;

11. Tổ chức thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế về thuỷ lợi và phòng chống lụt bão theo quy định; nghiên cứu, triển khai ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật về chuyên ngành quản lý.

12. Thực hiện chức năng thanh tra, kiểm tra chuyên ngành, giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo, trong lĩnh vực thuỷ lợi, đê điề và phòng chống lụt bão theo quy định của pháp luật.

13. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước được giao theo quy định của Sở NN và PTNT, Tổng cục Thủy lợi;

14. Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ, chuyên môn nghiệp vụ cho công chức, viên chức thuộc Chi cục.

15. Quản lý tổ chức, biên chế, công chức, viên chức, tài chính, tài sản thuộc Chi cục theo phân cấp của Giám đốc Sở NN và PTNT và quy định của pháp luật.

16. Xây dựng và thực hiện chương trình cải cách hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Chi cục theo mục tiêu và nội dung, chương trình cải cách hành chính của Sở.

17. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở NN và PTNT giao.

Điều 3. Tổ chức bộ máy của Chi cục:

1. Lãnh đạo Chi cục:

a) Lãnh đạo Chi cục có Chi cục trưởng và không quá 02 Phó Chi cục trưởng.

b) Chi cục trưởng chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục. Phó chi cục trưởng chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công.

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng thực hiện theo quy định của pháp luật và theo phân cấp của UBND tỉnh.

2. Các Phòng chuyên môn nghiệp vụ:

a) Phòng Hành chính - Tổng hợp.

b) Phòng Kế hoạch và Phòng, chống lụt, bão.

c) Phòng Quản lý Thuỷ lợi, đê điều.

Chi cục trưởng có trách nhiệm quy định chức năng, nhiệm vụ của các Phòng trực thuộc.

3. Biên chế:

Biên chế của Chi cục trong tổng số biên chế hành chính, sự nghiệp của Sở NN và PTNT được UBND tỉnh giao hàng năm.

Điều 4. Trách nhiệm thi hành.

Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc, Chi cục trưởng Chi cục Thuỷ lợi và Phòng, chống lụt bão có trách nhiệm báo cáo Giám đốc Sở NN và PTNT, trình UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Cường